




# BỘ TƯ PHÁP

## BẢN MÔ TẢ

### MÔ HÌNH HTQLCL THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015 Mã số: BMT-BCĐ

Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
		
<b>Đoàn Tuấn Dương</b> Phòng Tổng hợp và Kiểm soát thủ tục hành chính	<b>Nguyễn Quốc Hoàn</b> Chánh Văn phòng Bộ	<b>Nguyễn Thanh Tịnh</b> Thư trưởng Bộ Tư pháp





 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>  <b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

## 1. MỤC ĐÍCH

Mô tả về phương pháp tổ chức quản lý có tính hệ thống của các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ, mô tả tóm lược việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và xác định rõ phạm vi áp dụng nhằm hướng dẫn cán bộ, công chức, người lao động nắm rõ và tuân thủ thực thi.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng cho toàn bộ hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 của các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (điều 4.3)

## 4. ĐỊNH NGHĨA/TỪ VIẾT TẮT

**HTQLCL:** Hệ thống quản lý chất lượng.

**Các đơn vị Khối cơ quan Bộ** (gồm: Văn phòng Bộ, các Vụ và Thanh tra Bộ)

**BCĐ:** Ban chỉ đạo ISO

**TCVN:** Tiêu chuẩn Việt nam

**CC, NLĐ:** Công chức, người lao động

## 5. NỘI DUNG

### 5.1 Lịch sử hình thành chung

Năm 1945, ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 28/8/1945, Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Tuyên cáo thành lập Nội các Thống nhất Quốc gia gồm 12 Bộ, trong đó có Bộ Tư pháp do Ông Vũ Trọng Khánh làm Bộ trưởng.

Từ năm 1960, theo Luật Tổ chức Chính phủ, trong Chính phủ không có Bộ Tư pháp. Các nhiệm vụ của Bộ Tư pháp về quản lý tổ chức và hoạt động của các cơ quan điều tra (Công an), truy tố (Viện công tố), xét xử (Toà án), thi hành án được chuyển giao cho Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao và một phần cho chính quyền địa phương.

Năm 1972, bằng Nghị quyết số 223-NQ/QH-K4 ngày 14/9/1972 do Chủ tịch Trường Chinh ký, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã phê chuẩn việc thành lập Ủy ban Pháp chế và được tổ chức và hoạt động theo Nghị định số 190/CP ngày 09/10/1972 của Hội đồng Chính phủ với chức năng quản lý thống nhất công tác pháp chế của Hội đồng Chính phủ.

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

Đến năm 1981, Bộ Tư pháp được tái thành lập theo Nghị định số 143/HĐBT ngày 22/11/1981 của Hội đồng Bộ trưởng với chức năng giúp Hội đồng Bộ trưởng thực hiện quản lý thống nhất các việc về tư pháp trong cả nước, bao gồm xây dựng pháp luật, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, quản lý về mặt tổ chức các toà án nhân dân địa phương và quản lý nhà nước các công tác tư pháp khác (luật sư, công chứng, giám định, ...), đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ pháp luật trong cả nước.

Như vậy, từ năm 1981 đến nay, Bộ Tư pháp được xác định là một Bộ thuộc cơ cấu của Chính phủ. Theo Quyết định số 715/TTg ngày 7/11/1995 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 28 tháng 8 trở thành “Ngày Truyền thống của Ngành Tư pháp Việt Nam”..

- Trụ sở chính: 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: (84) 024.62739321
- Fax: (84) 04.62739359
- Email: [botuphap@moj.gov.vn](mailto:botuphap@moj.gov.vn)
- Website: [www.moj.gov.vn](http://www.moj.gov.vn)

## **5.2 Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ:**

Theo quy định tại Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, Bộ Tư pháp có chức năng và các nhiệm vụ, quyền hạn sau:


### **\* Vị trí chức năng:**

Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

### **\* Nhiệm vụ và quyền hạn**

Bộ Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm đã được phê

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

duyet và các dự án, đề án khác theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình Chính phủ chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm, hàng năm và các dự án quan trọng quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

3. Ban hành thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án đã được phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

5. Về công tác xây dựng pháp luật:

a) Trình Chính phủ dự thảo chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật;

b) Thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh do Chính phủ trình và đề nghị xây dựng nghị định; lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ; dự kiến cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp soạn thảo dự án luật, pháp lệnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định;


c) Thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý dự án, dự thảo văn bản theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình và ý kiến của Chính phủ đối với kiến nghị về luật, pháp lệnh của đại biểu Quốc hội theo quy định của pháp luật; chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với dự án luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Lập danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước trình Thủ tướng Chính phủ quyết định; thông báo cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) về danh mục các nội dung giao cho địa phương quy định chi tiết;

e) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác xây dựng pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương theo quy định của pháp luật.

6. Về theo dõi thi hành pháp luật:

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>  <b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi chung về thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước; theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ hoặc theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý liên ngành, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành;

c) Có ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

#### 7. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Giúp Chính phủ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành; kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

#### 8. Về pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp điển của các cơ quan thực hiện pháp điển;

b) Thẩm định các đề mục trong Bộ pháp điển; cập nhật, loại bỏ các quy phạm pháp luật, đề mục mới trong Bộ pháp điển theo quy định của pháp luật; trình Chính phủ quyết định thông qua kết quả pháp điển các chủ đề của Bộ pháp điển và bổ sung các chủ đề mới vào Bộ pháp điển; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung đề mục mới theo quy định;

c) Quản lý và duy trì trang thông tin điện tử pháp điển.

9. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.

#### 10. Về kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá tác động và thực hiện đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong việc lập đề nghị xây dựng văn bản, thẩm định và soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của bộ theo quy định của pháp luật;

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>  <b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

b) Rà soát, đánh giá và xử lý kết quả rà soát về thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và các quy định có liên quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ;

c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.

#### 11. Về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

a) Theo dõi chung và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

#### 12. Về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương; công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, hướng dẫn việc xây dựng, công nhận xã, phường tiếp cận pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

#### 13. Về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính:

a) Quản lý hệ thống tổ chức, biên chế và hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự; quyết định thành lập, giải thể các cơ quan thi hành án dân sự;

b) Hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Chấp hành viên, Thẩm tra viên và công chức khác làm công tác thi hành án dân sự;


c) Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý thi hành án hành chính;

d) Quyết định kế hoạch phân bổ kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự; bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật;

đ) Ban hành và thực hiện chế độ thống kê về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính;

e) Báo cáo về công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật.



 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

14. Về công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực:

- a) Hướng dẫn nghiệp vụ về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- b) Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- c) Giải quyết thủ tục về xin thôi quốc tịch, xin nhập quốc tịch hoặc xin trở lại quốc tịch Việt Nam để trình Chủ tịch nước theo quy định của pháp luật;
- d) Giải quyết các việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật.

15. Về lý lịch tư pháp:

- a) Hướng dẫn nghiệp vụ về lý lịch tư pháp;
- b) Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về lý lịch tư pháp;
- c) Lập Lý lịch tư pháp, cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật.

16. Về nuôi con nuôi:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký nuôi con nuôi;
- b) Giải quyết các việc về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- c) Cấp, gia hạn, sửa đổi, thu hồi Giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài và quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam;
- d) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi quốc tế của Việt Nam.

17. Về trợ giúp pháp lý:


- a) Hướng dẫn, kiểm tra tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý;
- b) Xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển hoạt động trợ giúp pháp lý.

18. Về bồi thường nhà nước:

Quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác liên quan đến bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật.

19. Về đăng ký giao dịch bảo đảm:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện việc đăng ký biện pháp bảo đảm, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, các giao dịch, tài sản khác theo quy định của pháp luật;

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện việc đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án và các giao dịch, tài sản khác theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, vận hành và quản lý Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp.

#### 20. Về hỗ trợ tư pháp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra tổ chức và hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, thừa phát lại, quản tài viên; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, thừa phát lại, quản tài viên;

b) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên; bổ nhiệm, miễn nhiệm thừa phát lại; cấp, thu hồi thẻ thừa phát lại; cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá, chứng chỉ hành nghề luật sư; cấp, thu hồi Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam đối với luật sư nước ngoài; tập hợp, lập và đăng tải danh sách chung về người giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp; cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề quản tài viên; lập, công bố và quản lý danh sách quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trong phạm vi cả nước;


c) Cấp, thu hồi Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; phê chuẩn Điều lệ của Trung tâm trọng tài; có ý kiến về việc thành lập tổ chức giám định tư pháp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương;

d) Quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật công chứng, giám định tư pháp, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, thừa phát lại, quản tài viên trong phạm vi cả nước;

đ) Cấp phép thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư, cơ sở đào tạo nghề công chứng; quy định chương trình khung đào tạo nghề luật sư, nghề công chứng, nghề đấu giá, nghề thừa phát lại.

21. Hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra công tác pháp chế bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

#### 22. Về pháp luật quốc tế:

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>  <b>Mô hình HTQLCL theo</b> <b>tiêu chuẩn quốc gia</b> <b>TCVN ISO 9001:2015</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

a) Thẩm định, góp ý dự thảo điều ước quốc tế; chủ trì, tham gia đàm phán điều ước quốc tế, hợp đồng quốc tế, góp ý dự thảo thỏa thuận quốc tế, hợp đồng quốc tế theo quy định của pháp luật;

b) Cấp ý kiến pháp lý đối với điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, bảo lãnh Chính phủ, dự án đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc các trường hợp khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

c) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động tương trợ tư pháp và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động tương trợ tư pháp theo quy định của pháp luật về tương trợ tư pháp;

d) Là Cơ quan quốc gia trong quan hệ với các thành viên và Cơ quan thường trực của Hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế.

23. Là cơ quan đại diện pháp lý cho Chính phủ trong giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

24. Về hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp:

a) Quản lý thống nhất công tác hợp tác quốc tế về pháp luật trên phạm vi toàn quốc; thực hiện công tác hợp tác quốc tế và thông tin đối ngoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật;

b) Trình Chính phủ việc ký kết, phê chuẩn, phê duyệt hoặc gia nhập và biện pháp bảo đảm thực hiện điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ;


c) Đề xuất gia nhập, tham gia các tổ chức quốc tế; là cơ quan đầu mối quốc gia của Việt Nam trong quan hệ với các tổ chức quốc tế về tư pháp và pháp luật mà Việt Nam là thành viên theo sự phân công của Chính phủ.

25. Về cải cách hành chính:

a) Theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; thực hiện nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

b) Quyết định và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của bộ theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ và sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

26. Ban hành, quản lý và hướng dẫn sử dụng thống nhất các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

27. Quản lý các hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ của Liên đoàn luật sư Việt Nam và Điều lệ của Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

28. Quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

29. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức tiếp công dân, thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.

30. Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; quản lý, xây dựng, phát triển và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật

31. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học pháp lý trong việc cải cách pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; tổ chức công tác thông tin khoa học pháp lý trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.


32. Tổ chức đào tạo các cấp học về luật, đào tạo các chức danh tư pháp theo quy định của pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.

33. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm, miễn nhiệm Thẩm tra viên, Chấp hành viên và các chức danh tư pháp khác thuộc thẩm quyền quản lý của bộ.


34. Quản lý tài chính, tài sản, đầu tư công được giao và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

35. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và theo quy định của pháp luật.


**5.3 Giới thiệu chung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022


<b>Điều khoản tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015</b>	<b>Tài liệu viện dẫn</b>
<b>1. PHẠM VI ÁP DỤNG</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ bám sát tiêu chuẩn và mô hình khung HTQLCL của Bộ KH&CN để xác định phù hợp
<b>2. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</b>	Các đơn vị thuộc Khối cơ quan Bộ bám sát các tài liệu viện dẫn có liên quan đến HTQLCL để áp dụng
<b>3. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA</b>	Nghiên cứu và bám sát theo TCVN ISO 9001:2015
<b>4. BỐI CẢNH CỦA TỔ CHỨC</b>	
<b>4.1. Hiểu tổ chức và bối cảnh của tổ chức:</b>	<p>Định kỳ, các đơn vị Khối cơ quan Bộ tập trung nhận diện bối cảnh hoạt động, bao gồm: chính sách và các văn bản pháp luật nhà nước hiện hành có liên quan, các vấn đề trong nội bộ như cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm quyền hạn, các điều kiện về nguồn lực, phương pháp trao đổi thông tin, những bất cập phát sinh ... tổ chức thành lập nhóm phân tích, tập trung xác định các rủi ro và cơ hội nhằm định hướng cho các hành động giải quyết rủi ro hoặc tận dụng các cơ hội khi có.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội (QT-02)</i></p>
<b>4.2. Hiểu nhu cầu và mong đợi của các bên quan tâm:</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thường xuyên lưu tâm đến sự ảnh hưởng xuất phát từ nhu cầu và mong đợi của bên quan tâm bao gồm: Sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ, sự phối hợp của các cơ quan có liên quan và tổ chức, công dân. Tập trung xem xét và nhận định các rủi ro, cơ hội và cũng đưa ra định hướng kịp thời cho các hành động giải quyết như mục 4.1 nêu trên.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội (QLTT-QT-02)</i></p>
<b>4.3. Xác định phạm vi của Hệ thống quản lý chất lượng</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ bám sát Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ để xác định phạm vi áp dụng, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung xây dựng và áp dụng HTQLCL đối với các hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo các quyết định hiện hành.</li> <li>- Bảo đảm sự tham gia của lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL.</li> </ul>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>- Các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của các đơn vị Khối cơ quan Bộ nếu xét thấy cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác, nhất là các hoạt động nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.</p>
<p><b>4.4. Hệ thống quản lý chất lượng và các quá trình của hệ thống</b></p>	<p>Hệ thống quản lý chất lượng là một phần trong hệ thống quản lý chung của Bộ Tư pháp. Xuất phát từ thực tiễn hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, các quy định của văn bản pháp luật, các chương trình cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, các đơn vị Khối cơ quan Bộ tập trung hệ thống hóa, lồng ghép và sử dụng cùng một cấu trúc về các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để điều hành.</p> <p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ tập trung tiếp cận hệ thống theo quá trình bằng cách nhận biết và quản lý từng quá trình cụ thể, từ đó sẽ giảm thiểu được các kết quả đầu ra không phù hợp tiềm ẩn được phát hiện trong các quá trình cuối cùng hoặc sau khi chuyển giao.</p> <p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ xác định và thiết lập các thủ tục, quy trình chuẩn (thông tin dạng văn bản) để hỗ trợ việc thực hiện các quá trình. Thường xuyên duy trì và cập nhật hệ thống thủ tục, quy trình khi có sự thay đổi của văn bản pháp luật, TTHC (<i>tối đa sau 90 ngày có hiệu lực</i>) theo quy định của Quyết định 19/2014/QĐ-TTg.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>PL.01 Sơ đồ tương tác các quá trình Hệ thống quản lý chất lượng.</i></p>
<p><b>5. SỰ LÃNH ĐẠO</b></p>	
<p><b>5.1. Sự lãnh đạo và cam kết</b></p>	<p>* Lãnh đạo Bộ Tư pháp nhận định rõ vai trò, hiệu quả và lợi ích của hệ thống, do vậy quan tâm chỉ đạo và luôn cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng, duy trì, áp dụng và cải tiến thường xuyên hiệu quả, hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của các đơn vị Khối cơ quan Bộ.</li> <li>- Quán triệt và chỉ đạo quyết liệt đối với trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị, các Phòng và CC, NLĐ tại vị trí công tác.</li> <li>- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp riêng về Hệ thống hoặc kết hợp với họp giao ban, đột xuất để nghe báo cáo kết quả thực hiện hệ thống từ các đơn vị.</li> <li>- Đảm bảo các cam kết Chính sách chất lượng và Mục tiêu chất lượng được thiết lập và phù hợp với định hướng chiến lược và bối cảnh qua từng giai đoạn của các đơn vị Khối cơ quan Bộ cũng như Bộ, ngành Tư pháp.</li> </ul>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>- Xem xét và xử lý trách nhiệm của những CC, NLĐ không tuân thủ và áp dụng hệ thống.</p> <p>*. Hướng vào tổ chức, cá nhân: các đơn vị Khối cơ quan Bộ nghiên cứu chặt chẽ các chính sách pháp luật, thường xuyên thông tin và tạo điều kiện kịp thời cho các tổ chức, cá nhân.</p>
<b>5.2. Chính sách</b>	<p>Chính sách chất lượng được các đơn vị Khối cơ quan Bộ nghiên cứu, xây dựng theo hướng cam kết về đường lối, phương hướng hoạt động và tinh thần trách nhiệm của CC, NLĐ, được công bố nhằm tạo niềm tin cho tổ chức/cá nhân, các cơ quan hữu quan và kêu gọi CC, NLĐ bám sát thực thi, cụ thể:</p> <p>+ Đăng tải trên Trang thông tin về Cải cách hành chính thuộc Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.</p> <p>+ Tổ chức phổ biến, quán triệt việc xây dựng, áp dụng đến CC, NLĐ</p> <p>Vào những giai đoạn cần thiết, sẽ điều chỉnh, cải tiến và cập nhật lại.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Chính sách chất lượng (CSCL)</i></p>
<b>5.3. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn trong tổ chức</b>	<p>Khối cơ quan Bộ Tư pháp phân công các trách nhiệm và quyền hạn cho tất cả các vị trí liên quan. Các trách nhiệm và quyền hạn này được phổ biến thông qua các cuộc họp, phân công nhiệm vụ qua các văn bản quy định hoặc mô tả các vị trí công việc</p> <p>Khối cơ quan Bộ Tư pháp xác định các trách nhiệm và quyền hạn nhằm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đảm bảo rằng hệ thống quản lý phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành;</li> <li>2. Đảm bảo rằng các quá trình đạt được các đầu ra dự kiến;</li> <li>3. Báo cáo về kết quả thực hiện của hệ thống quản lý;</li> <li>4. Cung cấp các cơ hội để cải tiến hệ thống quản lý;</li> <li>5. Đảm bảo sự hướng vào tổ chức/cá nhân trong toàn bộ cơ quan;</li> <li>6. Đảm bảo tính toàn vẹn của hệ thống quản lý khi có sự thay đổi đối với hệ thống quản lý được hoạch định và thực hiện.</li> </ol>
<b>6. HOẠCH ĐỊNH</b>	
<b>6.1. Hành động giải quyết rủi ro và cơ hội</b>	<p>Từ kết quả phân tích rủi ro và cơ hội tại điều 4.1 và 4.2 (định kỳ theo năm), các đơn vị Khối cơ quan Bộ lập Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội đảm bảo chặt chẽ:</p> <p>+ Nhiệm vụ thực hiện</p>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>+ Trách nhiệm thực hiện (đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp)</p> <p>+ Thời gian hoàn thành</p> <p>+ Kết quả dự kiến đạt được</p> <p>+ Nguồn kinh phí</p> <p>Kế hoạch được phổ biến, quán triệt đến các đơn vị bám sát để tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng năm, Ban chỉ đạo ISO thực hiện đánh giá hiệu lực giải quyết rủi ro và cơ hội theo kế hoạch đã ban hành.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội (QLTT-QT-02)</i></p>
<b>6.2. Mục tiêu chất lượng và hoạch định để đạt được mục tiêu</b>	<p>Nhằm cải tiến liên tục hiệu lực và hiệu quả của HTQLCL, lãnh đạo Bộ Tư pháp xác định và thiết lập mục tiêu chất lượng chung của các đơn vị Khối cơ quan Bộ và chỉ đạo các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ thiết lập mục tiêu riêng của đơn vị mình, đảm bảo rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhất quán với Chính sách chất lượng;</li> <li>- Đo lường được;</li> <li>- Được truyền đạt, theo dõi, cập nhật khi thích hợp;</li> <li>- Duy trì thông tin dạng văn bản về mục tiêu chất lượng.</li> </ul> <p>Định kỳ (năm/lần), các đơn vị tổng hợp, đánh giá kết quả theo báo cáo mục tiêu chất lượng theo phụ lục 02/BMT</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Phụ lục 02/BMT Báo cáo mục tiêu chất lượng</i></p>
<b>6.3. Hoạch định thay đổi</b>	<p>Khi thấy phải có sự thay đổi về phạm vi áp dụng hệ thống, lĩnh vực hoạt động, văn bản pháp luật nhà nước, cơ cấu tổ chức, thẩm quyền trách nhiệm có tác động đáng kể đối với hệ thống quản lý chất lượng, các Đơn vị báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách đề nghị sửa đổi tài liệu (quy định tại QT-01) để xem xét và hoạch định kịp thời nhằm cập nhật, điều chỉnh những sự thay đổi trong hệ thống quản lý chất lượng.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản QT-01</i></p>
<b>7. HỖ TRỢ</b>	
<b>7.1. Nguồn lực</b>	
<b>7.1.1. Khái quát</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ xác định và cung cấp các nguồn lực cần thiết bao gồm (<i>nhân lực, vật lực và tài lực</i>) với mục đích:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thực hiện, duy trì và cải tiến liên tục hiệu lực của HTQLCL.</li> <li>2. Nâng cao sự thỏa mãn tổ chức/cá nhân bằng cách đáp ứng các yêu</li> </ol>



 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>cầu.</p> <p>Thực hiện việc phân bổ nguồn lực có xem xét đến năng lực và hạn chế của các nguồn lực hiện tại.</p> <p>Các nguồn lực và phân bổ nguồn lực sẽ được đánh giá trong quá trình xem xét của lãnh đạo.</p>
<b>7.1.2. Con người</b>	<p>Các đơn vị khối cơ quan Bộ Tư pháp đảm bảo cung cấp đầy đủ nhân lực cho việc vận hành hiệu quả các HTQLCL cũng như các quá trình được nhận diện. CBCC được phân công giải quyết công việc hoặc TTHC đều đủ năng lực trên cơ sở giáo dục, đào tạo, kỹ năng và kinh nghiệm phù hợp.</p> <p>Việc đào tạo và trao đổi thông tin sau đó sẽ được thực hiện nhằm đảm bảo rằng các nhân sự đều nhận thức được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Chính sách chất lượng;</li> <li>b) Các mục tiêu chất lượng liên quan;</li> <li>c) Sự đóng góp của họ đối với hiệu lực của HTQLCL, bao gồm các lợi ích cho việc thực hiện cải tiến;</li> <li>d) Hậu quả của việc không tuân thủ các yêu cầu của HTQLCL.</li> </ul>
<b>7.1.3. Cơ sở hạ tầng</b>	<p>Văn phòng Bộ có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo nhằm đảm bảo các điều kiện cơ sở hạ tầng phù hợp.</p> <p>Các thiết bị văn phòng, CNTT, IT được quan tâm bảo trì, sửa chữa nhằm đảm bảo năng lực phù hợp trong quá trình tổ chức công việc.</p>
<b>7.1.4. Môi trường cho việc thực hiện các quá trình</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo duy trì môi trường làm việc khoa học, chuyên môn hóa cao tại tất cả các bộ phận. Thực hiện chuẩn mực kỷ cương hành chính và văn hóa công sở tại các vị trí công tác</p>
<b>7.1.5. Nguồn lực theo dõi và đo lường</b>	<p>Kết quả của công việc là các văn bản hành chính được CC, NLĐ tham mưu chặt chẽ theo chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo các kết quả này luôn đúng và đáng tin cậy phù hợp với các yêu cầu của pháp luật và yêu cầu của tổ chức/cá nhân</p> <p><b>Ghi chú:</b> các đơn vị Khối cơ quan Bộ không sử dụng các thiết bị đo lường nên hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn đảm bảo thông số đo chính xác là không có.</p>
<b>7.1.6. Tri thức của tổ chức</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ cũng xác định các tri thức cần thiết cho việc vận hành các quá trình và đạt được sự phù hợp của dịch vụ. Tri</p>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>thức được xác định bao gồm các kiến thức và thông tin có được từ:</p> <p>a) Các nguồn lực nội bộ, như các bài học, các kiến thức từ các chuyên gia, và / hoặc các tài sản trí tuệ.</p> <p>b) Các nguồn lực bên ngoài như các tiêu chuẩn, giới học giả, các hội thảo, và / hoặc các thông tin thu thập được từ các bên liên quan.</p> <p>Các tri thức này sẽ được phổ cập và chia sẻ rộng rãi nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực CC, NLĐ như thao tác và sử dụng các phần mềm CNTT, thể thức trình bày văn bản ..</p>
<b>7.2. Năng lực</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo rằng những người làm việc dưới sự kiểm soát của mình mà có ảnh hưởng đến kết quả hoạt động và hiệu lực của HTQLCL sẽ có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm cần thiết.</p> <p>Để thực hiện được điều này các đơn vị Khối cơ quan Bộ sẽ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân công những CC, NLĐ năng lực và kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu của của công việc.</li> <li>2. Thực hiện các hoạt động tập huấn, đào tạo khi có nhu cầu.</li> <li>3. Tiến hành đánh giá hiệu lực của các hoạt động nhằm nâng cao năng lực của CC, NLĐ.</li> <li>4. Lưu giữ thông tin dạng văn bản để chứng minh cho năng lực của CC, NLĐ.</li> </ol>
<b>7.3. Nhận thức</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo rằng CC, NLĐ sẽ được quán triệt và nhận thức rõ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chính sách chất lượng.</li> <li>2. Các mục tiêu chất lượng liên quan.</li> <li>3. Sự đóng góp của họ vào hiệu lực của HTQLCL, bao gồm cả các lợi ích của việc cải tiến kết quả hoạt động.</li> </ol> <p>Để thực hiện điều này các đơn vị Khối cơ quan Bộ tập trung:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Niêm yết và phổ biến chính sách chất lượng.</li> <li>2. Công bố mục tiêu chất lượng và phổ biến kế hoạch thực hiện.</li> <li>3. Thực hiện các khóa tập huấn về TCVN ISO 9001:2015 và HTQLCL.</li> <li>4. Đánh giá mức độ thông qua các cuộc thi tìm hiểu hoặc họp giao ban, họp đột xuất</li> </ol>
<b>7.4. Trao đổi thông tin</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo việc trao đổi thông tin liên

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

<b>tin</b>	<p>quan đến hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng được thực hiện. Các phương thức trao đổi thông tin bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiếp dân, phân loại và xử lý đơn thư</li> <li>+ Tổ chức các cuộc họp (định kỳ, theo kế hoạch hoặc đột xuất) để thảo luận các vấn đề của Hệ thống quản lý chất lượng.</li> <li>+ Tổ chức họp thảo luận và tham vấn với các CC, NLĐ</li> <li>+ Thông qua các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất</li> <li>+ Sử dụng các phương tiện truyền thông như email, điện thoại, văn bản</li> <li>+ ... và nhiều phương thức khác</li> </ul>
<b>7.5. Thông tin dạng văn bản</b>	<p>Thông tin dạng văn bản của Hệ thống quản lý chất lượng bao gồm cả (tài liệu, hồ sơ và dữ liệu):</p> <p><b>Tài liệu:</b> được các đơn vị Khối cơ quan Bộ tập trung từ việc tham mưu trình bày văn bản hành chính đảm bảo về nội dung và thể thức theo quy định hiện hành. Thực hiện phân loại, sắp xếp khoa học tài liệu bên ngoài (gồm văn bản pháp luật hiện hành, các tài liệu tham khảo), thiết lập danh mục để tổng hợp và chỉ dẫn tra cứu, sử dụng. Thống nhất việc xây dựng, ban hành, cấp phát, sửa đổi tài liệu hệ thống quản lý chất lượng. Tổ chức quản lý chặt chẽ tài liệu vào ra (công văn đi, công văn đến).</p> <p><b>Hồ sơ:</b> Các đơn vị tập trung sắp xếp khoa học, trực quan từ việc đánh mã số tử, ngăn ô tử lưu, đánh tên thống nhất cho các cặp, file, cặp ba dây, túi cài chứa đựng hồ sơ và lập danh mục chỉ dẫn hồ sơ.</p> <p><b>Dữ liệu:</b> Thực hiện lưu trữ khoa học các hồ sơ dạng file số, thống nhất đường dẫn, phân chia thư mục, sắp xếp ngăn thư mục.. đảm bảo khoa học, lưu trữ dữ liệu dễ tìm, dễ tra cứu.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản QT-01</i></p>
<b>8. THỰC HIỆN</b>	
<b>8.1. Hoạch định và kiểm soát việc thực hiện</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thường xuyên hoạch định và xây dựng các quá trình cần thiết cho việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước và cung cấp các dịch vụ hành chính công. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng chuẩn các quy trình nội bộ cần thiết để lập kế hoạch cho việc thực hiện.</li> <li>+ Áp dụng CNTT và tuân thủ chặt chẽ các phần mềm theo quy định</li> </ul>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022


của Bộ Tư pháp đề cập nhật và kiểm soát.

## 8.2. Yêu cầu đối với sản phẩm và dịch vụ

<b>8.2.1. Trao đổi thông tin với tổ chức/cá nhân</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thực hiện việc trao đổi thông tin một cách hiệu quả với tổ chức/cá nhân bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cung cấp các thông tin liên quan đến các hoạt động quản lý thị trường;</li> <li>2. Xử lý các yêu cầu của các tổ chức, cá nhân bao gồm cả những yêu cầu thay đổi;</li> <li>3. Tiếp nhận các phản hồi liên quan đến dịch vụ, bao gồm cả các khiếu nại;</li> <li>4. Xử lý hoặc kiểm soát các tài sản (hồ sơ gốc tổ chức, cá nhân nộp vào Bộ).</li> </ol>
<b>8.2.2. Xác định các yêu cầu đối với sản phẩm và dịch vụ</b>	<p>Trong quá trình thực hiện các yêu cầu hoặc thông tin đề nghị, các đơn vị Khối cơ quan Bộ sẽ nắm bắt:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các yêu cầu cụ thể của tổ chức, cá nhân;</li> <li>2. Các yêu cầu chưa được tuyên bố nhưng cần thiết cho sử dụng cụ thể hoặc có ý định sử dụng như bìa kẹp hoặc túi cài đê lưu trữ, bảo quản hồ sơ của tổ chức, cá nhân.</li> <li>3. Các yêu cầu luật định và chế định liên quan đến các yêu cầu;</li> <li>4. Các yêu cầu khác mà Bộ tự xác định ở những thời điểm khác nhau.</li> </ol>
<b>8.2.3. Xem xét các yêu cầu đối với sản phẩm và dịch vụ</b>	<p>Khi các yêu cầu được xác định, các đơn vị Khối cơ quan Bộ sẽ xem xét các yêu cầu này trước khi thực hiện. Việc xem xét này nhằm đảm bảo rằng:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các yêu cầu giải quyết được xác định hợp lệ so với các quy định hiện hành;</li> <li>2. Các đơn vị khối cơ quan Bộ Tư pháp có đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu đã xác định hoặc các khiếu nại đối với nội dung mà đơn vị sẽ thực hiện;</li> <li>3. Các rủi ro đã được xác định và xem xét.</li> </ol>
<b>8.2.4. Thay đổi yêu cầu đối với sản phẩm và dịch vụ</b>	<p>Những trường hợp khi có sự thay đổi (do lý do khách quan, do quy định luật pháp hoặc do chính yêu cầu của tổ chức/cá nhân), các đơn vị Khối cơ quan Bộ sẽ có văn bản đề thông tin, được chấp thuận về những sự thay đổi đó nhằm thông báo kịp thời đến tổ chức/cá nhân, các bên liên quan và có phương án giải quyết tốt nhất.</p>

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

<b>8.3. Thiết kế và phát triển sản phẩm và dịch vụ</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ không áp dụng điều này với lý do: Là cơ quan quản lý nhà nước, thực hiện theo các quy định của văn bản pháp luật hiện hành; nên không thực hiện việc thiết kế - phát triển.
<b>8.4. Kiểm soát quá trình, sản phẩm, dịch vụ do bên ngoài cung cấp</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ xác định bất kỳ quá trình nào được thực hiện bởi bên thứ ba được coi là “khách quan tác động” là phải được đánh giá lựa chọn cẩn thận và kiểm soát chặt chẽ như mua sắm tài sản công, văn phòng phẩm hoặc các dịch vụ khác.
<b>8.5. Sản xuất và cung cấp dịch vụ</b>	
<b>8.5.1. Kiểm soát sản xuất và cung cấp dịch vụ</b>	Nhằm kiểm soát quá trình giải quyết công việc, các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tính sẵn có của các tài liệu hoặc hồ sơ để xác định các đặc tính của các quá trình cũng như các kết quả đạt được;</li> <li>2. Tính sẵn có và việc sử dụng các nguồn lực giám sát và đo lường phù hợp;</li> <li>3. Thực hiện việc các hoạt động giám sát và đo lường;</li> <li>4. Việc sử dụng cơ sở hạ tầng và môi trường phù hợp;</li> <li>5. Việc chỉ định những CC, NLD có năng lực;</li> <li>6. Việc thực hiện các hành động nhằm ngăn ngừa các sai lỗi của CC, NLD;</li> <li>7. Thực hiện các hoạt động thông qua, chuyển giao và sau khi chuyển giao kết quả.</li> </ol> <p>Các phương thức kiểm soát được thực hiện qua phiếu giao xử lý công việc hoặc phần mềm CNTT.</p>
<b>8.5.2. Nhận biết và truy xuất nguồn gốc</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo các hồ sơ sau giải quyết được tổ chức lưu trữ khoa học tại các đơn vị, đánh danh mục, tên gọi, mã số, nhãn hiệu ... nhằm tăng cường nhận biết và tìm kiếm, sử dụng khi cần thiết.
<b>8.5.3. Tài sản của tổ chức/cá nhân</b>	Trong quá trình tiếp nhận và xử lý các văn bản/hồ sơ của các tổ chức/cá nhân, các đơn vị Khối cơ quan Bộ đảm bảo nhận biết, lưu giữ, bảo quản, bảo mật các thông tin trong văn bản/hồ sơ của tổ chức/cá nhân cung cấp. Nếu xảy ra trường hợp hồ sơ bị mất, bị hư hỏng thì các đơn vị Khối cơ quan Bộ sẽ có thông báo cho tổ chức/cá nhân được biết và có cách khắc phục, đồng thời lập và lưu hồ sơ về

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	các trường hợp xảy ra.
<b>8.5.4. Bảo toàn</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ từng bước trang bị các phương tiện lưu trữ như tủ, giá, kệ ... nhằm bảo vệ, lưu trữ các kết quả giải quyết công việc không bị rách rời, hoặc mối xông, gián nhấm, bảo toàn lịch sử quản lý nhà nước tại địa phương.
<b>8.5.5. Hoạt động sau giao hàng</b>	Các kết quả giải quyết công việc không phù hợp về chất lượng, tiến độ dẫn đến khiếu nại của tổ chức/cá nhân thì các đơn vị Khối cơ quan Bộ có trách nhiệm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khắc phục hậu quả.</li> <li>- Tiến hành điều tra nguyên nhân và thực hiện hành động khắc phục và trao đổi thông tin liên quan đến tổ chức/cá nhân.</li> <li>- Mở phiếu xin lỗi tổ chức/cá nhân (nếu cần thiết)</li> </ul>
<b>8.5.6. Kiểm soát thay đổi</b>	Các đơn vị Khối cơ quan Bộ xem xét và kiểm soát các thay đổi có kế hoạch hoặc đột xuất đối với các quá trình ở mức độ cần thiết nhằm đảm bảo sự phù hợp liên tục với tất cả các quá trình. Những sự thay đổi tác động vào quy trình xử lý sẽ được hiệu chỉnh và cập nhật kịp thời.
<b>8.6. Thông qua sản phẩm và dịch vụ</b>	Sau hoàn thành giải quyết công việc hoặc TTHC, lãnh đạo, CC, NLĐ tập trung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính đầy đủ của các thành phần hồ sơ mà tổ chức/cá nhân nộp.</li> <li>- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại các vị trí chuyên môn.</li> <li>- Thẩm định thể thức văn bản và nội dung văn bản đối với các kết quả của thủ tục hành chính trước khi được phê duyệt và chuyển giao cho tổ chức/cá nhân.</li> </ul>
<b>8.7. Kiểm soát đầu ra không phù hợp</b>	Khi phát sinh những công việc đầu ra không phù hợp như chậm thời gian, tiến độ giải quyết, sai lệch so với quy định văn bản pháp luật, nhầm lẫn hoặc thiếu sót các thông tin của tổ chức/cá nhân hoặc làm mất mát, thất thoát, không nguyên trạng hồ sơ gốc ... đều được các đơn vị cập nhật Sổ theo dõi sự không phù hợp và mở phiếu yêu cầu xử lý, rút kinh nghiệm kịp thời.  <b>Tài liệu liên quan:</b> Quy trình kiểm soát và xử lý sự không phù hợp QT-04

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

## 9. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 9.1. Theo dõi, đo lường, phân tích và đánh giá

#### 9.1.1. Khái quát

Các đơn vị Khối cơ quan Bộ sử dụng HTQLCL nhằm cải tiến các quá trình, những hoạt động cải tiến này nhằm xử lý các nhu cầu và mong đợi của tổ chức/cá nhân cũng như các bên quan tâm khác, ở mức độ có thể.

Hoạt động cải tiến sẽ được thực hiện sau khi phân tích các số liệu liên quan đến:

Các kết quả phân tích sẽ được sử dụng để đánh giá:

1. Sự phù hợp của các hoạt động quản lý nhà nước;
2. Mức độ hài lòng của tổ chức/cá nhân;
3. Kết quả thực hiện và hiệu quả của HTQLCL;
4. Hiệu quả của công tác hoạch định;
5. Hiệu quả của các hành động giải quyết rủi ro và cơ hội;
6. Kết quả thực hiện của các nhà cung cấp bên ngoài;
7. Các chương trình cải tiến HTQLCL.

#### 9.1.2. Sự thỏa mãn của tổ chức/cá nhân

Là một trong các biện pháp đo lường hiệu quả hoạt động của HTQLCL, Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thực hiện kiểm soát các thông tin liên quan đến cảm nhận của tổ chức/cá nhân để đánh giá xem các kết quả có đáp ứng được các yêu cầu của tổ chức/cá nhân không.

Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thường xuyên nắm bắt ý kiến đánh giá từ dư luận, các cơ quan hữu quan về kết quả hoàn thành công việc và có định hướng cải tiến, điều chỉnh kịp thời.


### 9.2. Đánh giá nội bộ

Định kỳ, đơn vị đầu mối ISO của khối cơ quan Bộ tham mưu lập Kế hoạch đánh giá nội bộ, thành lập đoàn đánh giá và thông báo chương trình đánh giá chi tiết đến các đơn vị. Đoàn đánh giá thực hiện nguyên tắc kiểm tra chéo lẫn nhau, đối chiếu và so sánh giữa quy định và kết quả thực hiện, tập trung chỉ dẫn những sự không phù hợp tồn tại. Các đơn vị tiếp nhận sự chỉ dẫn, đưa ra các hành động khắc phục, cải tiến kịp thời

**Tài liệu liên quan:** Quy trình đánh giá nội bộ (QT-03)

### 9.3. Xem xét của lãnh

Sau khi có kết quả đánh giá nội bộ, lãnh đạo Bộ Tư pháp tổ chức xem xét HTQLCL. Tập trung xem xét tính hiệu quả, hiệu lực hệ thống

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
	<b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

<b>đạo</b>	<p>quản lý, những bất cập tồn tại, các đề xuất cải tiến... đưa ra các kết luận chỉ đạo kịp thời.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình xem xét của lãnh đạo (QT-06)</i></p>
<b>10. CẢI TIẾN</b>	
<b>10.1. Khái quát</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ phải luôn xác định, lựa chọn cơ hội cải tiến các quá trình; điều chỉnh, ngăn chặn hoặc giảm những tác động không mong muốn trong mỗi quá trình có liên quan đến việc thiết lập, áp dụng và duy trì, và cải tiến HTQLCL.</p>
<b>10.2 Sự không phù hợp và hành động khắc phục</b>	<p>Khi một sự không phù hợp xảy ra liên quan đến quá trình hay nội dung trách nhiệm nào đó, các đơn vị liên quan phải:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Nhận biết, có hành động để kiểm soát, xử lý hiện tượng của sự không phù hợp đó theo quy định, xem xét những hậu quả liên quan có thể để xử lý hậu quả đó.</li> <li>Bộ phận phát hiện phải đánh giá liệu có cần phải phân tích nguyên nhân, tiến hành các hành động để loại trừ các nguyên nhân của sự không phù hợp này nhằm không để nó tái diễn hay xảy ra ở những nơi khác. Nếu thấy cần sẽ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo, lập phiếu yêu cầu xem xét và phân tích sự không phù hợp.</li> <li>- Xác định nguyên nhân của sự không phù hợp.</li> <li>- Xác định nếu sự không phù hợp tương tự tồn tại, hoặc có khả năng có thể xảy ra;</li> <li>- Thực hiện bất kỳ hành động cần thiết;</li> <li>- Đánh giá kết quả của bất kỳ hành động khắc phục đã thực hiện;</li> <li>- Cập nhật nguyên nhân này như là một mối rủi ro trong quá trình lập kế hoạch (nếu cần thiết);</li> <li>- Thực hiện thay đổi đối với HTQLCL, nếu cần thiết.</li> <li>- Hành động khắc phục phải thích hợp với tác động của các sự không phù hợp đã xảy ra.</li> </ul> </li> </ol> <p><b>Tài liệu liên quan:</b> <i>Quy trình tổ chức hành động khắc phục QT-05</i></p>
<b>10.3. Cải tiến liên tục</b>	<p>Các đơn vị Khối cơ quan Bộ thường xuyên nâng cao hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng thông qua việc sử dụng Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng, kết quả đánh giá, phân tích dữ liệu, các hành động khắc phục và kết quả cuộc họp xem xét của lãnh đạo.</p> <p><b>Tài liệu liên quan:</b></p>



 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>BẢN MÔ TẢ</b>  <b>Mô hình HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>	Mã hiệu: BMT-BCĐ
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<i>Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội QT-02</i> <i>Quy trình đánh giá nội bộ QT-03</i> <i>Quy trình kiểm soát và xử lý sự không phù hợp QT-04</i> <i>Quy trình tổ chức hành động khắc phục QT-05</i> <i>Quy trình xem xét của lãnh đạo QT-06</i>
--	--

## 6. BIỂU MẪU

TT	Ký hiệu biểu mẫu	Tên biểu mẫu
1	PL 01	Sơ đồ tương tác các quá trình Hệ thống quản lý chất lượng
3	PL 02	Báo cáo mục tiêu chất lượng

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Tên hồ sơ	Trách nhiệm	Thời gian lưu
1.	Báo cáo mục tiêu chất lượng	Đơn vị đầu mối ISO khỏi cơ quan Bộ	3 năm

